

Số /KH-THPTLTK1

Vân Hà, ngày 04 tháng 4 năm 2026

## **KẾ HOẠCH** **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026**

Thực hiện công văn số 639/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; Công văn số 819/SGDĐT-GDTrH ngày 31/3/2026 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2025-2026;

Căn cứ vào Kế hoạch số 77/KH-THPTLTK1 ngày 30/9/2025 Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026.

Trường THPT Lý Thường Kiệt số 1 xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học kỳ II, năm học 2025-2026 như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Đánh giá chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh trong năm học 2025-2026, từ đó đề ra giải pháp thích hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong năm học 2026-2027. Đánh giá kết quả việc tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10, lớp 11 và lớp 12.

Nội dung đề kiểm tra đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, phù hợp với chương trình dạy học, thời gian quy định của môn kiểm tra. Với khối lớp 12, nội dung, hình thức kiểm tra bám sát nội dung, hình thức thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II nghiêm túc, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chính xác, công bằng, trung thực, khách quan; Gửi đề, đáp án và báo cáo kết quả về Sở GD&ĐT đúng thời gian quy định (15/5/2026). Đánh giá, xếp loại kết quả rèn luyện, học tập của học sinh năm học và học kỳ II phải bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và của Sở GD&ĐT.

### **II. NỘI DUNG**

#### **1. Môn kiểm tra, đề kiểm tra**

##### **1.1 Môn kiểm tra**

Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II đối với tất cả các môn học, hoạt động giáo dục ở các khối lớp 10, 11, 12.

##### **1.2. Đề kiểm tra**

*1.2.1. Sở GD&ĐT chỉ đạo ra đề kiểm tra:*

Các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, GDKT&PL.

1.2.2. Nhà trường chỉ đạo ra đề kiểm tra: Các môn còn lại

Các môn/HĐGD): Công nghệ (CN, NN), Tin học, Âm nhạc, GDĐP, HĐTNHN, GDTC, GDQPAN.

## 2. Hình thức kiểm tra

### 2.1. Các môn kiểm tra do Sở GD&ĐT ra đề:

- Hình thức tự luận: Ngữ văn lớp 10, 11, 12.
- Hình thức trắc nghiệm 100% gồm các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GDKT&PL, Tiếng Anh lớp 12.
- Hình thức kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận khối 10, 11 là 70% trắc nghiệm, 30% tự luận.

#### **Lưu ý:**

+ Đối với môn Tiếng Anh: Tiếp tục kiểm tra kỹ năng nói với lớp 10, 11 theo hướng dẫn tại Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT về việc triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh cấp trung học từ năm học 2014-2015.

+ Học sinh làm bài kiểm tra trên giấy đối với các môn có tự luận và phiếu trả lời trắc nghiệm (mẫu phiếu nhà trường phát).

### 2.2. Các môn kiểm tra do nhà trường ra đề:

Theo tiến độ chương trình đang thực hiện, các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng ma trận, bản đặc tả và ra đề cho phù hợp. Các môn trường ra đề kết hợp trắc nghiệm và tự luận: Mức độ nhận thức theo tỷ lệ (5:3:2).

- Các môn đánh giá bằng điểm số kết hợp nhận xét: 70% trắc nghiệm, 30% tự luận.

- Các môn/HĐGD đánh giá bằng nhận xét tùy theo đánh giá bằng bài kiểm tra, bài thu hoạch hoặc báo cáo dự án (thống nhất cả khối)

Phần trắc nghiệm (7 điểm) ra hai đề gốc trộn làm 6 mã đề cụ thể như sau:

TT	Môn	Phần I	Phần II	Phần III
1	Tin học 10, 11	20 câu: 5 đ	2 câu: 2 đ	
2	CN (CN, NN) 10, 11	20 câu: 5 đ	2 câu: 2 đ	

Phần tự luận (3 điểm) ra 1 đề chung từ 2 đến 3 câu trong mỗi câu có các ý nhỏ cho điểm đến 0.25đ.

\* Chi tiết hình thức kiểm tra cuối HKII (theo phụ lục 1 Công văn 819/SGDĐT-GDTrH)

## 3. Yêu cầu của đề kiểm tra

- Chính xác, khoa học, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và yêu cầu cần đạt môn học;

- Tăng cường câu hỏi mở, câu hỏi mang tính thực tiễn, câu hỏi vận dụng kiến thức liên môn nhằm đánh giá khả năng vận dụng kiến thức và tính sáng tạo của học sinh.

- Đối với các môn Sở GD&ĐT ra đề: nội dung kiến thức (theo phụ lục 8 Công văn 819).

- Đối với môn tiếng Anh nội dung (theo phụ lục 4 công văn 819)

#### **4. Thời gian làm bài của các môn**

##### **4.1. Đối với các môn do Sở ra đề chung toàn tỉnh**

- Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút.

- Môn Tiếng Anh (10, 11, 12): 60 phút.

- Các môn học còn lại: 45 phút.

##### **4.2. Đối với các môn còn lại do nhà trường ra đề:**

- Các môn học còn lại thời gian làm bài kiểm tra đối với môn có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học và hoạt động giáo dục có trên 70 tiết/năm học: 60 phút (HỆTNHN: 60 phút)

Sở GDĐT ấn định lịch kiểm tra các môn làm đề chung. Các môn còn lại, nhà trường chủ động chỉ đạo kiểm tra xong chậm nhất ngày 10/5/2026.

Lịch kiểm tra cụ thể theo phụ lục 1 đính kèm

+ Môn **Tiếng Anh** tổ CM bố trí giáo viên kiểm tra kỹ năng nói theo lịch:

Sáng thứ 5 (23/12) khối 10 kiểm tra các lớp 10A1 đến 10A5

Chiều thứ 5 (24/12) khối 11 kiểm tra các lớp từ 11A1 đến 11A5

Sáng thứ 6 (25/12) khối 10 kiểm tra các lớp từ 10A6 đến 10A9

Chiều thứ 6 (26/12) khối 11 kiểm tra các lớp từ 11A6 đến 11A9

+ Các môn: **Âm nhạc, GDTC, QPAN, HỆTNHN, GDĐP** các tổ/nhóm CM bố trí thời gian kiểm tra.

Đối với khối 12: Hoàn thành trước ngày 25/4/2026.

Đối với khối 10, 11: Hoàn thành trước ngày 10/5/2026.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thực hiện chương trình**

Các tổ CM rà soát tiến độ thực hiện chương trình theo quy định, tổ chức dạy bù nếu chậm chương trình, ôn tập và bổ sung kiến thức cho học sinh đảm bảo hiệu quả, thiết thực; nghiêm cấm giáo viên dồn ép hoặc cắt xén chương trình.

### **2. Công tác chuẩn bị của tổ, nhóm bộ môn**

- Thống nhất: Nội dung ôn tập, xây dựng ma trận, bản đặc tả đối với các môn trường tự ra đề (theo hướng dẫn của Sở). Phân công giáo viên làm đề cương ôn tập chung của từng môn, khối đưa lên Hệ thống K12 Online để HS ôn tập.

- Tổ trưởng tổng hợp ma trận, bản đặc tả, đề, đáp án trắc nghiệm chuyển về bảng Excel theo mẫu phần mềm trộn đề và hướng dẫn chấm tự luận đóng gói, nén theo từng môn, gửi đến địa chỉ mail [thhien.c3ltk@bacgiang.edu.vn](mailto:thhien.c3ltk@bacgiang.edu.vn) theo kế hoạch (trước ngày 16/12/2025).

\* **Ghi chú:** *Mỗi môn ra 2 đề gốc, trộn thành 6 mã từ 0101 đến 0106 đối với khối 10; từ 0111 đến 0116 đối với khối 11; từ 0121 đến 0126 đối với khối 12 (Đổi đuôi PDF các mã đề trước khi chuyển về Nhà trường).*

### **1. Công tác đăng ký, nhận đề, in đề**

- Các môn Sở ra đề:

+ Đăng ký (theo mẫu) trước ngày 05/4/2026 qua địa chỉ email: [phonggdtrh@bacninh.edu.vn](mailto:phonggdtrh@bacninh.edu.vn).

+ Hợp và nhận đề, giấy kiểm tra: ngày 13/4/2026 đối với khối 12; ngày 04/5/2026 đối với khối 10, 11.

- Các môn trường ra đề: Duyệt, in xong trước ngày 10/4/2026 đối với khối 12; ngày 03/5/2026 đối với khối 10, 11.

- Báo cáo kết quả theo mẫu số 4 phụ lục 10 trước ngày 15/5/2026.

### **2. Xếp phòng kiểm tra**

Số lượng học sinh trong một phòng phù hợp điều kiện phòng học của nhà trường và đảm bảo an toàn, nghiêm túc (không quá 30 thí sinh/phòng).

Bố trí phòng kiểm tra riêng đối với học sinh kiểm tra môn Tiếng Anh theo khối lớp; kiểm tra kỹ năng nghe và kiểm tra kỹ năng viết cùng phòng, không tách riêng; bố trí các phòng kiểm tra nói môn Tiếng Anh ở khu vực các phòng chức năng (khu nhà mới) để không ảnh hưởng đến học sinh.

#### **Cụ thể:**

- Khối 12: 16 phòng; Khối 11: 14 phòng; Khối 10: 14 phòng

(Khối 12: 24 HS/phòng; Khối 10,11: 30 HS/phòng)

- Đồng chí Trần Thị Dung lập danh sách học sinh kiểm tra cuối HKI theo phòng theo nhóm môn đối với khối 10, 11 (*Dán bảng thông báo và gửi qua Zalo trước 3 ngày tổ chức Kỳ kiểm tra*)

### **3. Coi, chấm bài kiểm tra**

- Đồng chí Nguyễn Văn Hậu (Thư ký HĐ) căn cứ lịch kiểm tra cuối HKII phân công GV coi, chấm (*Thông báo trên Zalo trước 3 ngày tổ chức Kỳ kiểm tra*)

- Tổ chức coi kiểm tra, chấm, chữa bài nghiêm túc, kịp thời.

- Đối với phần kiểm tra tự luận: Có nhận xét đánh giá vào bài kiểm tra; đánh giá kết quả khách quan, thực chất năng lực học tập của học sinh.

- Bài kiểm tra cuối học kỳ sau khi chấm, chữa trả bài cho học sinh xem, được lưu giữ chung tại nhà trường (trước 15/5/2026).

#### **4. Nộp đề và báo cáo kết quả về Sở GD&ĐT**

- Thời gian nộp kết quả, bài kiểm tra về nhà trường *trước 14/5/2026*.
- Gửi đề, đáp án đối với những môn tự ra đề và kết quả kiểm tra cuối học kỳ II về Phòng GDTrH theo địa chỉ email [phonggdtrh@bacninh.edu.vn](mailto:phonggdtrh@bacninh.edu.vn) trước 15/5/2026 (theo mẫu số tại phụ lục).

**Lưu ý:** Trong thời gian tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II, Sở GD&ĐT thành lập các tổ kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch dạy học, quy chế chuyên môn và công tác tổ chức kiểm tra cuối học kỳ. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn kiểm tra, đôn đốc GV hoàn thành chương trình, điểm số, các loại hồ sơ theo qui định và kế hoạch kiểm tra giáo viên năm học (*theo kế hoạch*); văn phòng chuẩn bị hồ sơ liên quan phục vụ tổ kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra học kỳ II năm học 2025-2026 của trường THPT Lý Thường Kiệt số 1. Đề nghị các tổ chuyên môn, giáo viên trong trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề vướng mắc liên hệ bộ phận chuyên môn (đồng chí Hiền) để cùng giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDTrH (B/cáo);
- Hiệu trưởng (Chỉ đạo);
- Các Phó Hiệu trưởng (Chỉ đạo);
- ĐTN (Đề p/h);
- Các TTCM (Đề t/h);
- CB, GV, NV (Đề t/h);
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Hữu Hiền**

## PHỤ LỤC I

### Hình thức kiểm tra

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-THPTLTK1 ngày 04/4/2026 của trường THPT  
Lý Thường Kiệt số 1)

Môn	Khối	Hình thức	Thời gian	Ra đề
<b>Toán</b>	12	100% TN	90 phút	Đề của Sở GD&ĐT
	11,10	70% TN+30% TL	90 phút	
<b>Văn</b>	10, 11, 12	Tự luận	90 phút	
<b>Anh</b>	12	100% TN	60 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	60 phút	
<b>Lý</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>Hóa</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>Sinh</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>Sử</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>Địa</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>GDKT&amp;PL</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>CN (CN, NN)</b>	12	100% TN	45 phút	Đề trường ra
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>Tin</b>	12	100% TN	45 phút	
	10, 11	70% TN+30% TL	45 phút	
<b>HĐTN-HN</b>	10, 11, 12	70% TN+30% TL, DA, thu hoạch, BC	60 phút	
<b>GDDP</b>	10, 11, 12	70% TN+30% TL, DA, thu hoạch, BC	45 phút	
<b>Âm nhạc</b>	11, 12	TCM thống nhất GVBM bố trí thời gian chủ động kiểm tra hoàn thành trước 22/4 với khối 12; 10/5 đối với khối 10, 11		
<b>GDTC</b>	10, 11, 12			
<b>GDQP</b>	10, 11, 12			

## PHỤ LỤC II

### LỊCH KIỂM TRA HỌC KỲ 2 Năm học 2025-2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-THPTLTK1 ngày 04/4/2026 của trường THPT  
Lý Thường Kiệt số 1)

#### Khối 12

Thứ, ngày	Buổi	Môn, lớp	Thời gian làm bài	Thời gian giao đề	Thời gian tính giờ
Hai 13/4/2026	Sáng	Tin, CN 12	45 phút	7 giờ 10	7 giờ 15
Ba 14/4/2026	Sáng	Ngữ văn 12	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
		Lịch sử 12	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30
		Sinh học 12	45 phút	10 giờ 35	10 giờ 40
	Chiều	Vật lý 12	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
Hóa học 12		45 phút	14 giờ 35	14 giờ 40	
Thứ 15/4/2026	Sáng	Toán 12	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
		Anh 12	60 phút	9 giờ 25	9 giờ 30
	Chiều	Địa lý 12	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		GDKTPL 12	45 phút	14 giờ 35	14 giờ 40

#### Khối 10, 11

Thứ, ngày	Buổi	Môn, lớp	Thời gian làm bài	Thời gian giao đề	Thời gian tính giờ
Hai 04/5/2026	Sáng	Tin, CN 10, 11	45 phút	07 giờ 10	07 giờ 15
Thứ 06/5/2026	Sáng	Ngữ văn 11	90 phút	07 giờ 25	07 giờ 30
		Địa lý 11	45 phút	09 giờ 25	09 giờ 30
		Sinh học 11	45 phút	10 giờ 35	10 giờ 40
	Chiều	Ngữ văn 10	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Địa lý 10	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
Thứ 07/5/2026	Sáng	Sinh học 10	45 phút	16 giờ 35	16 giờ 40
		Toán 11	90 phút	07 giờ 25	07 giờ 30
		Lịch sử 11	45 phút	09 giờ 25	09 giờ 30
	Chiều	GDKTPL 11	45 phút	10 giờ 35	10 giờ 40
		Toán 10	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Lịch sử 10	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
Thứ 08/5/2025	Sáng	GDKTPL 10	45 phút	16 giờ 35	16 giờ 40
		Vật lý 11	45 phút	07 giờ 25	07 giờ 30
		Hóa học 11	45 phút	08 giờ 35	08 giờ 40
	Chiều	Tiếng Anh 11	60 phút	09 giờ 45	09 giờ 50
		Vật lý 10	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Hóa học 10	45 phút	14 giờ 35	14 giờ 40
		Tiếng Anh 10	60 phút	15 giờ 45	15 giờ 50

